

Bản án số: 125/2025/HSPT

Ngày 04 - 06 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr.

Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Tuyết và ông Nguyễn Văn Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2025/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo Lê Đình C và đồng bọn về tội “*Đánh bạc*”, do có kháng cáo của các bị cáo Lê Đình C, Huỳnh Trí B, Lê Lệnh G, Nguyễn Viết C1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HSST ngày 13/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Lê Đình C**, sinh năm 1980 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Buôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 01/12; con ông Lê Đình Q (Đã chết) và bà Trần Thị S, sinh năm 1957; Bị cáo có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1987 (03 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018), hiện nay đang sinh sống tại buôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án, cụ thể: Ngày 23/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 20.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2019/HSST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk (*Nộp tiền xong vào ngày 02/10/2023 nên chưa được xóa án tích*).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2024 đến ngày 06/9/2024 được gia đình bảo lãnh, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Huỳnh Trí B**; sinh năm 1984, tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Tổ dân phố F (*mới TDP 4*), phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề

nghề: Làm nông. Trình độ học vấn: 9/12; con ông Huỳnh Trí B1 (*Đã chết*) và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1953; Bị cáo có vợ Hoàng Lệ T, sinh năm 1988 (có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2016), hiện nay đang sinh sống tại tổ dân phố F, phường B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 23/10/2005, có hành vi “Cố ý gây thương tích”. Ngày 22/11/2006, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk ra Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị cáo Huỳnh Trí B.

- Tại Bản án phúc thẩm số 288/2010/HSPT ngày 16/9/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 02 tháng 02 ngày, về tội: “Cố ý gây thương tích” (*Đã chấp hành xong bản án nên đã xóa án tích*).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2024 đến ngày 06/9/2024 được gia đình bảo lãnh, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Lê Lệnh G, sinh năm 1986, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Buôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Lê Lệnh T1 và bà Ngô Thị N; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thùy N1, sinh năm 1990 (có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2020), hiện nay đang cư trú tại buôn P, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án phúc thẩm số 87/2005/HSPT ngày 05/5/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*Đã chấp hành xong bản án, khi phạm tội dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích*).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2024 đến ngày 06/9/2024 được gia đình bảo lãnh, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Viết C1, sinh năm 1980, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Viết T2 (*Đã chết*) và bà Trần Thị H2; Bị cáo có vợ là Trần Thị K, sinh năm 1985 (có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2014), hiện nay đang sinh sống tại thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Bản án sơ thẩm số 27/2015/HSST ngày 09/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội: “Đánh bạc” (*Chấp hành xong bản án nên đã xóa án tích*).

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Đình K1, Đoàn Văn L, Nguyễn Duy Q1, Nguyễn Quang H3, Huỳnh Minh K2 nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 30/8/2024, trong khi đang ngồi uống bia tại quán cà phê “*Gió Garden*” của gia đình ông Nguyễn T3 và bà Đoàn Thị H4 (*giao cho Đoàn Văn L quản lý và sử dụng*) thuộc thôn H, xã E, huyện C, Đắk Lắk, thì Đoàn Văn L, Lê Đình C, Huỳnh Trí B, Nguyễn Đình K1 và Nguyễn Duy Q1 nảy sinh ý định đánh bạc nên đã rủ nhau đánh bạc với hình thức xóc đĩa. Sau đó, mọi người đi qua chòi gỗ cạnh hồ nuôi cá, giáp với quán cà phê “*Gió Garden*” để đánh bạc. Tại đây, Nguyễn Duy Q1 sử dụng 01 cây kéo bằng sắt có sẵn tại chòi và nhặt lá bài tú lơ khơ chất rô dưới nền chòi rồi cắt ra 04 hình tròn gần tương đương như nhau (*gọi là con vị*). Lúc này, Lê Lệnh G, Nguyễn Quang H3 (*Hùng R*), Huỳnh Minh K2 cũng đi đến thì thấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ đã được đặt giữa chiếu bạc. Sau khi cắt xong con vị, Q1 để 04 con vị xuống chiếu bạc rồi đi về lại quán cà phê ăn mì tôm. Còn L, C, G, K1, B và H3 cùng ngồi xuống nền chòi, quanh 04 tấm xốp đã ghép lại để tham gia đánh bạc.

Cách thức đánh bạc, cụ thể như sau: Người làm cái sử dụng 01 cái đĩa, một cái chén bên trong đựng 04 con vị hình tròn được cắt ra từ lá bài tú lơ khơ có một mặt màu đỏ chất rô và một mặt hoa văn; người làm cái cầm đĩa và chén xóc, những người tham gia đánh bạc còn lại đặt cược bên chẵn hoặc bên lẻ. Khi người làm cái mở chén ra nếu có 02 con vị hoặc 04 con vị đều cùng một màu thì là chẵn, trường hợp còn lại là lẻ; tỷ lệ được thua là 1-1; khi những người tham gia đặt cược xong thì người làm cái sẽ kiểm tra tổng số tiền ở hai mặt chẵn lẻ để cân đối số tiền. Lúc này, giữa người đặt cược và người làm cái có thể xảy ra các trường hợp như sau: nếu số tiền ở hai mặt chẵn lẻ cân bằng nhau mà người làm cái không muốn được thua ván bạc đó thì để những người đặt cược được thua với nhau trong ván bạc đó, nếu số tiền giữa hai mặt chẵn lẻ chênh lệch nhau thì người làm cái có quyền lựa chọn chuyển quyền được thua phần dư đó cho những người khác đặt cược (*T4 gọi là bán cho người đặt cược*) hoặc người làm cái trực tiếp được thua phần dư đó. Tuy nhiên, nếu không có ai được thua với số tiền dư đó thì người làm cái yêu cầu người đặt cược cầm phần tiền cược đó về (*T4 gọi bạc bị ế*). Nếu người làm cái muốn được thua với những người đặt cược thì được quyền bán toàn bộ số tiền ở một mặt (*Thường gọi bán mặt chẵn hoặc mặt lẻ*) hoặc một phần (*Thường gọi bán một phần*) tiền đặt cược còn lại cho những người đặt cược có nhu cầu

được thua với số tiền đó. Khi không có ai được thua với toàn bộ số tiền đó thì người làm cái yêu cầu người đặt cược rút tiền về, phần tiền còn lại trên chiếu bạc người làm cái trực tiếp được thua một phần hoặc tất cả tùy số tiền mà người làm cái cược.

Quá trình đánh bạc Lê Lệnh G là người cầm cái, xóc đĩa cho mọi người đặt cược gồm: Huỳnh Trí B, Nguyễn Quang H3, Lê Đình C, Nguyễn Đình K1, Nguyễn Duy Q1, Đoàn Văn L và Nguyễn Viết C1, Huỳnh Minh K2 tham gia đặt cược với cái. Riêng Nguyễn Văn T5, anh Phan Đình T6 ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Khi bắt đầu đánh bạc, L ngồi giữa G và K1, có số tiền 1.050.000 đồng bỏ xuống chiếu bạc và sử dụng vào mục đích đánh bạc; C ngồi giữa K1 và H3, có số tiền 1.500.000 đồng bỏ xuống chiếu bạc và sử dụng vào mục đích đánh bạc; G ngồi giữa B và L, có số tiền 2.100.000 đồng bỏ xuống chiếu bạc và sử dụng vào mục đích đánh bạc; B ngồi giữa G và H3, có số tiền 850.000 đồng bỏ xuống chiếu bạc và sử dụng vào mục đích đánh bạc; K1 ngồi giữa C và L, có số tiền 200.000 đồng bỏ xuống chiếu bạc và sử dụng vào mục đích đánh bạc; H3 ngồi giữa B và C, có số tiền 700.000 đồng bỏ xuống chiếu bạc và sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tất cả thống nhất mức đặt cược của người chơi từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, riêng H3 không nghe mọi người quy ước nên đặt một ván (*Ván cược đầu tiên*) số tiền 300.000 đồng. Những người trên đánh bạc một lúc thì Q1 đi từ quán cà phê sang và nảy sinh ý định đánh bạc nên vào tham gia, ngồi bên tay trái G để đánh bạc. Q1 có trong người 1.400.000 đồng và bỏ hết ra chiếu bạc để tham gia đánh bạc, đặt cược nhiều ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, được một lúc thì thua hết số tiền trên nên nghỉ và bỏ về bên quán cà phê ngủ. Khỏi đánh bạc vài ván thì cũng thua hết số tiền 200.000 đồng nên về bên quán cà phê, sau đó qua lại chỗ đánh bạc ngồi xem. K2 đứng xem một lúc thì cũng vào tham gia đánh bạc. K2 có trong người 50.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này đặt vào cửa lẻ, thua nên nghỉ. Lúc này, bị cáo Nguyễn Viết C1 (*thường gọi là Ô*) đến địa điểm đánh bạc, mang theo 500.000 đồng, vào ngồi giữa B và Q1 cùng tham gia đánh bạc. Đánh bạc một lúc thì C1 thua hết số tiền mang theo nên về trước. Còn lại B, C, L và G tiếp tục đánh bạc. Quá trình đánh bạc, G chuyển cho L làm cái xóc đĩa. K1 ngồi xem và khi thấy C, Lạc thua hết tiền nhưng không mượn được của ai nên K1 đứng ra mượn của G số tiền 3.000.000 số tiền đang thắng bạc, rồi cho C mượn 1.000.000 đồng, cho L mượn nhiều lần với tổng số tiền 2.000.000đ để đánh bạc. B đánh bạc một lúc thì thua hết số tiền mang theo nên ngồi tại chỗ xem đánh bạc. Còn lại G, L và C tiếp tục đánh bạc với nhau đến 23 giờ 10 phút ngày 30/8/2024, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang, gồm: Đoàn Văn L, Lê Đình C, Huỳnh Trí B, Nguyễn Đình K1, Lê Lệnh G. Còn Nguyễn Duy Q1, Nguyễn Quang H3, Huỳnh Minh K2, Nguyễn Viết C1 bỏ về trước khi bị bắt quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.700.000 đồng, 04 con vị hình tròn, được cắt ra từ lá bài tây chất rô; 04 tấm xốp lắp ghép, kích thước mỗi tấm 60 cm x 60 cm, màu xám - trắng; 01 cái đĩa sứ, màu trắng, mặt trên có hoa văn, đường

kính 17,5 cm; 01 cái bát sứ, màu trắng, bên ngoài hoa văn, đường kính bát 11,5 cm; 01 kéo cắt bằng sắt, màu trắng, đã qua sử dụng. Quá trình đánh bạc từ đầu cho đến lúc bị bắt toàn bộ số tiền đánh bạc như trên luân chuyển thắng thua chứ không ai bỏ thêm hay mang đi.

Ngày 13/12/2024, bị cáo Đoàn Văn L tự nguyện giao nộp số tiền 2.000.000 đồng và Lê Đình C đã tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000 đồng đã sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Như vậy, quá trình điều tra xác định được tổng số tiền mà từng bị cáo cụ thể mang theo để sử dụng vào việc đánh bạc là 8.700.000 đồng và số tiền bị cáo L và bị can C sau khi thua hết số tiền mang đi đã mượn của bị cáo K1 số 3.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Dó đó, số tiền thực tế mà tất cả các bị cáo dùng để đánh bạc luân chuyển trong chiều bạc là 11.700.000 đồng. Đối với số tiền chênh lệch 350.000 đồng giữa lời khai của 09 bị cáo về số tiền mang đi sử dụng để đánh bạc ban đầu và số tiền thu thực tế tại chiều bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã dùng các biện pháp nghiệp vụ để làm rõ nhưng không xác định được. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung về tổng số tiền bị bắt quả tang.

**** Về việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:***

- Quá trình bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Đắk Lắk đã thu giữ gồm: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.700.000 đồng, 04 con vị hình tròn, được cắt ra từ lá bài tây chất rô; 04 tấm xốp lắp ghép, kích thước mỗi tấm 60 cm x 60 cm, màu xám- trắng; 01 cái đĩa sứ, màu trắng, mặt trên có hoa văn, đường kính 17,5 cm; 01 cái bát sứ, màu trắng, bên ngoài hoa văn, đường kính bát 11,5 cm; 01 kéo cắt bằng sắt, màu trắng, đã qua sử dụng.

Ngày 13/12/2024, bị cáo Đoàn Văn L tự nguyện giao nộp số tiền 2.000.000 đồng và Lê Đình C đã tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000 đồng đã sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HSST ngày 13/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk quyết định:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đình C 01 (một) năm 04 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2024 đến ngày 05/9/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lê Lệnh G 01 (một) năm 02 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2024 đến ngày 05/9/2024.

+ Xử phạt bị cáo Huỳnh Trí B 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/8/2024 đến ngày 05/9/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết C1 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đình K1, Đoàn Văn L, Nguyễn Duy Q1, Nguyễn Quang H3, Huỳnh Minh K2, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/3/2025, các bị cáo Lê Đình C, Lê Lệnh G, Nguyễn Viết C1 kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, riêng bị cáo Huỳnh Trí B xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng, cụ thể giữa Biên bản nghị án của Hội đồng xét xử sơ thẩm đã biểu quyết và Bản án sơ thẩm số 02/2025/HSST ngày 13/3/2025 (Bản án gốc, bản án phát hành) có mâu thuẫn với nhau về mức hình phạt của nhiều bị cáo cũng như về loại hình phạt được áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Đình K1. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy Bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại với thành phần Hội đồng xét xử mới.

Các bị cáo không tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 30/8/2024, tại chòi gỗ của gia đình ông Nguyễn T3 và bà Đoàn Thị H4 giao cho Đoàn Văn L quản lý và sử dụng thuộc thôn H, xã E, huyện C, Đắk Lắk, Đoàn Văn L đã cùng với Huỳnh Trí B, Lê Lệnh G, Nguyễn Đình K1, Lê Đình C, Nguyễn Quang H3, Huỳnh Minh K2, Nguyễn Duy Q1 và Nguyễn Viết C1 đánh bạc với hình thức xóc đĩa, đến 23 giờ 10 phút ngày 30/8/2024, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, gồm: Đoàn Văn L, Lê Đình C, Huỳnh Trí B, Nguyễn Đình K1, Lê Lệnh G. Còn Nguyễn Duy Q1, Nguyễn Quang H3, Huỳnh Minh K2, Nguyễn Viết C1 bỏ về trước khi bị bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.700.000 đồng, 04 con vị hình tròn, được cắt ra từ lá bài tây chất rô; 04 tấm xốp lắp ghép; 01 cái đĩa sứ; 01 cái bát sứ; 01 kéo cắt bằng sắt. Quá trình điều tra xác định được tổng số tiền mà từng bị cáo cụ thể

mang theo để sử dụng vào việc đánh bạc là 8.700.000 đồng và số tiền bị cáo L và bị cáo C sau khi thua hết số tiền mang đi đã mượn của bị cáo K1 số 3.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc. Do đó, số tiền thực tế mà tất cả các bị cáo dùng để đánh bạc luân chuyển trong chiều bạc là 11.700.000 đồng.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Đình C, Huỳnh Trí B, Lê Lệnh G và bị cáo Nguyễn Viết C1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo bị cáo Lê Đình C, Huỳnh Trí B, Lê Lệnh G và bị cáo Nguyễn Viết C1, thì thấy:

Trong quá trình xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng, cụ thể như sau:

Tại Biên bản nghị án được lập vào ngày 13/3/2025 (BL 497 – 498), kết quả biểu quyết của Hội đồng xét xử thể hiện:

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đình C 01 (một) năm 03 tháng tù; xử phạt bị cáo Lê Lệnh G 01 (một) năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Viết C1 01 (một) năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q1 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng và xử phạt bị cáo Huỳnh Minh K2 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng.

Tuy nhiên, tại Bản án hình sự sơ thẩm gốc và Bản án hình sự sơ thẩm phát hành số 02/2025/HSST ngày 13/3/2025, thì xử phạt bị cáo Lê Đình C 01 năm 04 tháng tù (*chênh lệch 01 tháng tù*); xử phạt bị cáo Lê Lệnh G 01 năm 02 tháng tù (*chênh lệch 02 tháng tù*); xử phạt bị cáo Nguyễn Viết C1 09 tháng tù (*chênh lệch 03 tháng tù*); xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q1 10 tháng tù (*chênh lệch 02 tháng tù*) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 08 tháng và xử phạt bị cáo Huỳnh Minh K2 06 tháng tù (*chênh lệch 01 tháng tù*) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

Ngoài ra, đối với bị cáo Nguyễn Đình K1 thì thấy trong Biên bản nghị án đã biểu quyết và Bản án gốc thì xử phạt bị cáo K1 số tiền 25.000.000 đồng. Tuy nhiên, trong Bản án phát hành lại tuyên phạt bị cáo K1 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Mặc dù, Tòa án cấp sơ thẩm đã ra Thông báo sửa chữa, bổ sung Bản án (Thông báo số 02/2025/HSST ngày 28/3/2025) là xử phạt bị cáo K1 số tiền 25.000.000 đồng là hình phạt chính. Nhưng căn cứ Điều 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì đây là thuộc trường hợp không thể sửa chữa, bổ sung Bản án.

Xét thấy, Biên bản nghị án của Hội đồng xét xử sơ thẩm biểu quyết tại phòng nghị án và Bản án sơ thẩm số 02/2025/HSST ngày 13/3/2025 (Bản án gốc, Bản án phát hành) không thống nhất và có mâu thuẫn với nhau về mức hình phạt cũng như về loại hình phạt được áp dụng.

Như vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HSST ngày 13/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin đã vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 259, Điều 260, Điều 261, điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự mà Tòa án cấp phúc thẩm không thể khắc phục

được nên phải hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên và chuyển hồ sơ vụ án cho Toà án cấp sơ thẩm xét xử lại với thành phần Hội đồng xét xử mới.

[3] Do hủy Bản án sơ thẩm nên nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4] Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án thì các bị cáo có kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 358, khoản 2 Điều 360 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HSST ngày 13/3/2025 của Toà án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk và chuyển hồ sơ vụ án cho Toà án nhân dân huyện Cư Kuin xét xử lại theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về án phí phúc thẩm:

Các bị cáo Lê Đình C, Lê Lệnh G, Huỳnh Trí B, Nguyễn Viết C1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐTCA T. Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Chi cục THADS huyện Cư Kuin;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Y Phi Kbuôr